

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **30/2025/HS-PT**

Ngày: 14/02/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết.

Các thẩm phán: Ông Võ Thanh Hà, ông Y Phi K buôr.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương .- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/HSPT ngày 06 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Võ Vương H do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án HSST số 384/2024/HSST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Võ Vương H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 12 năm 2002, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi thường trú: Tổ dân phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở trước khi bị bắt: Hẻm B M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Võ Hữu N, sinh năm: 1965; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Lê N1, sinh năm: 1977; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tam giam tạm giữ Công an tỉnh Đ từ ngày 25/10/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Hoàng Đình P (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hoàng Văn Q – sinh năm 1980 (Vắng mặt), bà Ngân Thị A – sinh năm 1986 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người kháng cáo: Ông Hoàng Văn Q là người Đại diện hợp pháp của bị hại.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 02/7/2024, sau khi đã uống khoảng 03 lon bia thì Võ Vương H điều khiển xe gắn máy biển số 47FF – 8930, nhãn hiệu Kwashaki, màu đỏ đen, đi từ nhà tại địa chỉ: Hẻm B M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đến nhà trọ tại hẻm B N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để đón và chở anh Hoàng Đình P (sinh năm 2004, nơi thường trú: Thôn G, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) đi đến khu vực hồ E, thuộc xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để tiếp tục ngồi nhậu với một số người bạn. Khoảng 01 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi nhậu xong Võ Vương H điều khiển xe gắn máy biển số 47FF – 8930 chở anh Hoàng Đình P ngồi phía sau, lưu thông trên đường Y, theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã E đến đường L, thành phố B để về nhà. Đoạn đường Y trên là đường hai chiều, thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, không có dải phân cách cố định, có vạch sơn màu vàng, đơn nét, đứt quãng, phân chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy, lúc này trời buổi tối, đoạn đường có hệ thống đèn đường chiếu sáng, đang hoạt động. Khi đi đến khu vực trước trụ đèn số 10 trên đường Y, thuộc thôn A, xã E, thành phố B, H điều khiển xe gắn máy biển số 47FF – 8930 chở anh P với tốc độ khoảng 50 km/h, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tay lái, nên H đã để xe gắn máy biển số 47FF – 8930 đi lên vỉa hè, va chạm với lề đường và thanh kim loại gắn bằng hiệu trên vỉa hè, thuộc chiều đường bên phải theo hướng đi, làm H và anh Hoàng Đình P cùng xe gắn máy biển số 47FF – 8930 ngã ra đường, trượt về phía trước, gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh Hoàng Đình P bị thương tích được đưa đi Bệnh viện Đ để cấp cứu nhưng sau đó tử vong; Võ Vương H bị trầy xước, thương tích ngoài da; xe gắn máy biển số 47FF – 8930 bị hư hỏng. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện, tạm giữ phương tiện, các video ghi lại diễn biến vụ tai nạn và các giấy tờ, tài liệu liên quan để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường Y, thuộc thôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đoạn đường trên là đường hai chiều, thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 12.00m, không có dải phân cách cố định xây bằng bê tông, có một vạch sơn màu vàng, nét đơn, đứt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều đường cho xe chạy riêng biệt, chiều đường bên phải tính theo hướng từ đường Ủy ban nhân dân xã E đến đường L rộng 6,00m, có một vạch sơn màu trắng, nét đơn, đứt quãng phân chia chiều đường thành 02 làn đường (làn đường ngoài cùng gần vỉa hè rộng 2,50m). Hai bên ngoài mặt đường là rãnh nước rộng 0,30m, taluy đường rộng 0,30m, vỉa hè lát bê tông có độ rộng không cố định và các hộ nhà dân sinh sống. Không có chướng ngại vật cản trở, che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, chọn hướng đi từ Ủy ban nhân dân xã E đến đường L làm hướng chuẩn, chọn mép đường bên phải của đường Y, tính theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn. Đoạn đường Y tính theo hướng chuẩn có

giao với đường H thuộc chợ thôn A, xã E, thành phố B (rộng 3,70m). Các số đo tại hiện trường, thể hiện trên sơ đồ hiện trường đều được đo vuông góc vào mép đường chuẩn. Chọn dưới góc trụ đèn số 10 trên đường Y, thuộc thôn A, xã E, thành phố B làm mốc cố định. Chọn hướng Bắc làm hướng chính thể hiện trong sơ đồ hiện trường, lấy đơn vị đo là mét (m).

Vị trí phương tiện, các dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự, ký hiệu, mô tả cụ thể như sau:

(1) Xe gắn máy biển số 47FF – 8930, do Võ Vương H điều khiển sau vụ tai nạn giao thông xe ngã nghiêng bên phải, trên mặt đường, đầu xe quay về hướng đi đến đường L, đuôi xe quay về hướng đi Ủy ban nhân dân xã E. T trục bánh trước xe cách mép đường chuẩn 3.60m; T trục bánh sau xe cách mép đường chuẩn: 4.00m và cách mốc cố định 13.00m.

(2) Vết cày xước, ký hiệu: VCX (2); có kích thước (11,20 x 0,50)m, nằm ngoài mặt đường, trên vỉa hè bê tông, tâm đầu vết cách mép đường chuẩn: 0.20m, tâm cuối vết cách mép đường chuẩn 1,10m.

(3) Vết chà xước, ký hiệu: VCX (3); có kích thước (33,40 x 1,40)m, nằm trên lề đường và mặt đường nhựa, thuộc chiều đường bên phải tính theo hướng chuẩn; T đầu vết cách mép đường chuẩn: 0.95cm (nằm ngoài mặt đường) và cách đầu (2): 13.90m. T cuối vết nằm dưới gác để chân trước bên phải xe (1) tại nơi tiếp xúc với mặt đường ở vị trí cuối cùng.

(4) Vết nhót, ký hiệu: VN (4); có kích thước (24,40 x 0,90)m, nằm trên mặt đường nhựa, thuộc chiều đường bên phải tính theo hướng chuẩn; T đầu vết cách mép đường chuẩn: 0.75cm. T cuối vết (4) nằm dưới xe (1).

(5) Vết màu đỏ nghi máu, ký hiệu: VM (5); có kích thước (1,10 x 0,80)m, nằm trên vỉa hè bên phải tính theo hướng chuẩn; T đầu vết cách mép đường chuẩn: 1.60cm, cách tâm trục bánh sau xe (1): 18.60m và cách tâm đầu vết (4): 6.10m.

(6) Vết cày bê tông, ký hiệu VCBT (6), có kích thước (0,90 x 0,40)m, nằm trên vỉa hè bên phải tính theo hướng chuẩn; T đầu vết cách mép đường chuẩn: 0.70cm, cách tâm cuối (2): 0.40m.

(7) Cây sắt, ký hiệu CS (7), có kích thước (2,70 x 0,06 x 0,03)m, loại sắt hộp, màu xám, bị cong vênh, gấp khúc, cuối thanh kim loại cách mép đường chuẩn: 2.00m, cách tâm vết (6): 1.30m; Điểm đầu thanh kim loại cách mép đường chuẩn: 4.30m.

Căn cứ vào vị trí phương tiện, các dấu vết tại hiện trường xác định vị trí va chạm của xe gắn máy biển số 47FF – 8930 nằm ngoài mặt đường Y, trên vỉa hè thuộc chiều đường bên phải tính theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã E đến đường L, thành phố B, cách mép đường chuẩn: 0,70m, cách tâm cuối vết (2): 0,40 m và cách đầu vết (3): 2,50m (trùng với vết cày bê tông, được ký hiệu VCBT (6)).

* Tại bản Kết luận giám định tử thi: 188/KLGĐTT-PY, ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Hoàng Đình P là: Chấn thương sọ não/ Chấn thương hàm mặt nặng/ Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

* Tại bản Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 654/KLTTCT-PY, ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận Võ Vương H bị các thương tích:

+ Vết xây xước để lại vết biến đổi sắc tố da vùng cằm phải, kích thước (4.5 x 1)cm;

+ Vết xây xước để lại vết biến đổi sắc tố da thành trước bụng, kích thước trong diện (15 x 10)cm;

+ Vết xây xước để lại sẹo bụng trái trên đường nách giữa, kích thước trong diện (5 x 4)cm;

+ Vết xây xước để lại vết biến đổi sắc tố da mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay phải, kích thước (5 x 1.5)cm;

+ 03 vết xây xước để lại sẹo mặt sau 1/3 dưới cẳng tay phải, theo thứ tự từ trên xuống dưới, từ phải qua trái: Sẹo thứ 1 kích thước (0,7 x 0,5)cm; Sẹo thứ 2 kích thước (0,8 x 0,4)cm; Sẹo thứ 3 kích thước (1,5 x 0,3)cm;

+ Vết xây xước để lại sẹo cạnh trong mu bàn chân phải, kích thước (0.6 x 0.4)cm;

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Vương H là : 9%.

* Tại kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Đ ngày 02/7/2024 xác định Võ Vương H có nồng độ cồn là 38.8 mmol/L = 178,79 miligam/ 100milit máu.

* Tại kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Đ ngày 02/7/2024 xác định anh Hoàng Đình P có nồng độ cồn là 35.9 mmol/L = 165,43 miligam/ 100milit máu và âm tính với các chất kích thích.

* Tại bản Kết luận giám định số 1302/KL-KTHS ngày 05/9/2024 của Phòng PC09 Công an tỉnh Đ kết luận 02 video ghi lại diễn biến vụ tai nạn:

- Tập tin video (ký hiệu A1): Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh; Không xác định được tốc độ của xe gắn máy biển số 47FF – 8930 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

- Tập tin video (ký hiệu A2): Từ 00 phút 00 giây đến 00 phút 19,928 giây: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh; Từ 00 phút 20,012 giây đến 00 phút 20,095 giây: Không đủ cơ sở để xác định cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Không xác định được tốc độ của xe gắn máy biển số 47FF – 8930 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

* Tại bản Kết luận giám định số 1033/KL-KTHS, ngày 24/7/2024 của Phòng PC09 Công an tỉnh Đ kết luận: Xe gắn máy biển số 47FF – 8930 có số khung, số

máy không thay đổi, phù hợp với phiếu trả lời xác minh nguồn gốc các phương tiện.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số 189, ngày 29/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận:

- Giá trị thiệt hại của 01 chiếc xe gắn máy biển số 47FF – 8930, nhãn hiệu KWASHAKI, số loại 50C, màu sơn Đỏ đen, số máy: RPKFM1P39FMB00015680, số khung: RPKDCB1PKAH005680, bị thiệt hại hư hỏng do tai nạn giao thông vào ngày 02/7/2024, trong đó: Giá trị vật tư thay thế mới của 01 chiếc xe gắn máy biển số 47FF – 8930 là 2.110.000 đồng; C dịch vụ, thay thế là 820.000 đồng; Giá trị vật tư đã qua sử dụng của 01 chiếc xe gắn máy biển số 47FF – 8930, nhãn hiệu KWASHAKI, số loại: 50C, tại thời điểm trước khi bị thiệt hại là 620.000 đồng, vào ngày 02/7/2024.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 384/2024/HSST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Vương H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm s khoản 1 Điều 51 luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Vương H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/11/2024, người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Hoàng Văn Q kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Võ Vương H.

Tại phiên tòa ông Hoàng Văn Q vắng mặt nhưng có vợ ông là bà Ngân Thị A (bà A cũng là vợ của ông Q và là mẹ đẻ của bị hại Hoàng Đình P). Đề nghị hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của của ông Hoàng Văn Q tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Võ Vương H.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 384/2024/HSST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Sau khi gây tai nạn Hoàng Đình P tử vong, bị cáo cũng như gia đình bị cáo không thăm hỏi cũng như bồi thường cho gia đình bị hại.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo Võ Vương H tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo cụ thể: Vào khoảng 01 giờ 20 phút ngày 02/7/2024, Võ Vương H, trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định, điều khiển xe gắn máy biển số 47FF – 8930, màu đỏ đen chở anh Hoàng Đình P lưu thông ở làn đường bên phải trên đường Y, thuộc địa bàn xã E, thành phố B, theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã E đến đường L, thành phố B với tốc độ khoảng 50km/h. Khi đi đến khu vực trước trụ đèn số 10 trên đường Y, thuộc thôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tay lái, nên Võ Vương H đã để xe gắn máy biển số 47FF – 8930 đi lên vỉa hè, va chạm với lề đường và thanh kim loại gắn bảng hiệu trên vỉa hè, thuộc chiều đường bên phải theo hướng đi, làm anh Hoàng Đình P ngã ra đường, trượt về phía trước, gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả anh Hoàng Đình P bị thương tích được đưa đi Bệnh viện Đ để cấp cứu nhưng sau đó tử vong. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Võ Vương H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội

[2]. Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Vương H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Võ Vương H đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Võ Vương H là phù hợp, thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

Do đó, kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Hoàng Văn Q – Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 384/2024/HS-ST ngày

28/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm s khoản 1 Điều 51 luật hình sự.

[2.1]. Xử phạt: Bị cáo Võ Vương H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2024.

[2.2]. *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 590, 591, 593 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Võ Vương H phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại anh Hoàng Đình P là ông Hoàng Văn Q, bà Ngân Thị A số tiền 114.000.000 đồng tiền chi phí mai táng và 116.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Tổng cộng là : 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.3]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Vương H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 11.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Võ Vương H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đinh Thị Tuyết

- Chi cục Tp. Buôn Ma Thuột;
- T.H.A HS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.